TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 18/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông ***Hùng Minh Sang***.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông ***Nguyễn Văn Hươn.***

+ Ông ***Nguyễn Văn Ba.***

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà ***Doãn Thị Hằng***, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:*

Ông ***Nguyễn Văn Đồng***, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Cao P, sinh năm: 1967. Tại Nghệ An.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã L.A, huyện L.T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 02/12.

Con ông Trần Cao B (chết) và bà Trần Thị T (chết).

Gia đình có 04 anh chị em. Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình.

Vợ Nguyễn Thị H. Có 02 con, lớn nhất sinh năm: 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại từ giai đoạn điều tra.

(Có mặt).

+ **Người bị hại**:

- Anh Phạm Long G, sinh năm: 1994, chết sau tai nạn giao thông.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Văn K, sinh năm: 1972 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1970. Là cha và mẹ của anh G.

Nơi cư trú: ấp K, xã A, huyện T, tỉnh Kiên G.

(vắng mặt)

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971.
Nơi cư trú: ấp 1, xã L.A, huyện L.T, tỉnh Đồng Nai.
(có mặt)

+ **Người làm chứng**:

Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 1975.
Nơi cư trú: ấp T.P, xã L.P, huyện L.T, tỉnh Đồng Nai.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Cao P có giấy phép lái xe ô tô theo quy định của pháp luật. Ngày 16/02/2017, P điều khiển xe ô tô tải biển số 60V-8658 từ nhà lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng B.H đi B.R để đến Trường L ở ấp P.H, xã L.P, huyện L.T nhận chở đất ở cầu vượt L tại Km31+680 Quốc lộ 51, xã L.P, huyện L.T đến đổ đất tại vị trí cách cầu vượt 150m cùng lề bên phải theo hướng B.H đi B.R Sau khi đỗ đất xong P lùi xe lại nhận đất để chở chuyến tiếp theo. Sáng ngày 16/02/2017, P thực hiện được 14 chuyến. Lúc 13 giờ 15 Pt cùng ngày, P điều khiển xe nhận đất sau khi đổ đất xong, P mở đèn ưu tiên cho xe lùi lại trên làn đường số 01 (sát lề đường) theo hướng B.H đi B. R, lúc này có Phạm Long G đi bộ từ lề phải theo hướng B.H đi B.R để băng qua đường sang lề trái, khi G ra đến làn đường dành cho xe mô tô, do từ hướng B.H đi B.R có xe ô tô chạy đến nên G không thể qua đường được mà dừng lại tại làn đường xe mô tô để chờ, cùng lúc này xe ô tô do P điều khiển lùi lại đụng vào G làm cho G ngã xuống đường thì bị bánh sau bên phải xe ô tô của P điều khiển cán qua người. Hậu quả G tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104/PC54 – KLGĐPY ngày 27/02/2017 của Phòng kỷ thuật Công an tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của Phạm Long G: Chấn thương sọ não nặng, nứt xương-khớp sọ vùng đỉnh-chẩm, dập não.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường còn để lại các dấu vết sau:

1/ Vết máu nạn nhân: Sau khi xảy ra tai nạn trên hiện trường còn để lại vết máu không rõ hình.

- Khoảng cách từ tâm vết máu đến đến mép đường chuẩn là 1m10, từ vết máu đến trục bánh sau bên phải xe ô tô là 3m80.

2/ Xe ô tô biển số 60V-8658: Sau khi xảy ra tai nạn xe dừng lại nằm dọc làn đường số (1), đầu xe hướng về Vũng Tàu, đuôi xe hướng về B.H.

- Trục bánh trước bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0m70.

- Trục bánh sau bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0m70.

- Khoảng cách từ tâm vết máu đến trục bánh trước bên phải là 1m80.

- Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải đến điểm mốc cố định là 11m10.

Lấy mép đường bên phải theo hướng B.H đi B.R làm mép đường chuẩn.

Bản cáo trạng số: 61/VKS.HS ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trần Cao P về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Trách nhiệm dân sự bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, phía bị hại có đơn bãi nại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành nhận định vẫn bảo lưu quan điểm truy tố đối với bị cáo tại Bản cáo trạng số: 61/VKS.HS ngày 31/5/2017 và xác định trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi là qua đường không đúng nơi quy định. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo Trần Cao P mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày mong gia đình của người bị hại bỏ qua.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai người làm chứng có tại hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định, bị cáo đã điều khiển ôtô tải biển số 60V-8658, trong khi điều khiển xe thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn khi lùi xe nên đã gây tai nạn, hậu quả làm cho người bị hại anh Phạm Long G tử vong. Lẽ ra khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ bản thân bị cáo phải triệt để tuân theo các quy định về an toàn giao thông và luật giao thông đường bộ, tuy bị cáo không thấy trước được hành vi của bị cáo có thể gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, lỗi là do bị cáo.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Cao P phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng đã vi phạm Luật giao thông đường bộ đã gây ra hậu quả chết người. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo P tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa công khai đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa tiền án, tiền sự. Đã bồi thường khắc phục hậu quả cho đại

diện hợp pháp của người bị hại số tiền 217.000.000đồng (hai trăm mười bảy triệu đồng). Ngày 21/3/2017, phía người đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Hiện bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình được xác nhận của chính quyền địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại Công an huyện Long Thành. Do đó cần cho cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi. Căn cứ vào lời khai của người làm chứng anh Huỳnh Văn Tươi có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh G đã thực hiện hành vi băng qua đường từ lề bên phải sang lề bên trái theo hướng B.H đi Bà Rịa – Vũng Tàu, nhưng do có phương tiện giao thông đang di chuyển đến nên anh G không thể băng qua được mà đứng lại trên làn đường dành cho xe mô tô để chờ sang đường và đã sảy ra tai nạn. Căn cứ vào sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, đoạn đường nơi sảy ra tai nạn không có biển báo cho phép người đi bộ qua đường, bị hại anh G đã đi bộ qua đường không đúng nơi quy định là vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, thời gian qua ý thức chấp hành pháp luật tốt không có vi phạm, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô biển số 60V- 8658 chủ sở hữu là của bà Nguyễn Thị H vợ của bị cáo P, khi bà H giao xe cho bị cáo P điều khiển là đúng theo quy định, việc bị cáo P điều khiển gây ra tai nạn là ngoài ý thức mong muốn của bà H, trong vụ án này bà H không có lỗi gì, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại xe trên cho bà H là đúng theo quy định pháp luật.

Biện pháp tư pháp:

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Cao P 01 giấy phép lái xe Số/No: 790103015505 họ và tên Trần Cao P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Cao P phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Cao P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo P về cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Cao P 01 giấy phép lái xe Số/No: 790103015505 họ và tên Trần Cao P.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận
VKSND.H Long Thành (1).
Công an H Long Thành (1).
THA (1).
Bị cáo (1).
Người đại diện hợp pháp bị hại (1).
Người có quyền, nghĩa vụ liên quan (1).
Lưu hồ sơ (1).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hùng Minh Sang